

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày: 13 - 4- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vi Đức Trí**

Các Hội thẩm nhân dân

Ông **Trịnh Văn Trí**

Ông **Lý Văn Ninh**

Thư ký phiên tòa: Ông **Triệu Tuấn Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hồng** - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 13 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/HSST, ngày 15 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/HSST-QĐ, ngày 02 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, tên gọi khác: Không có, sinh này 16 tháng 01 năm 1991 tại xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; Nơi cư trú (hộ khẩu thường trú): Thôn C, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không theo tôn giáo nào; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Công K (Đã chết) và con bà Hứa Thị O; vợ, con: chưa có; tiền sự: Có một tiền sự vào tháng 9 năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng quyết định áp dụng biện pháp Xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tháng 9 năm 2017 chấp hành xong quyết định; tiền án: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng xét xử về tội “Đánh bạc” và tuyên “Miễn trách nhiệm hình sự” (được coi là chưa có án tích) nhưng là có nhân thân xấu. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lãng đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Ma Văn M** trú tại thôn N, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn - Có mặt.

Hà Văn V, sinh 14 tháng 5 năm 2000, trú tại thôn N, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 21 phút ngày 18 tháng 12 năm 2017, Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn trong khi làm nhiệm vụ tại thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện hai thanh niên đang ngồi trên xe mô tô dựng cạnh đường có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, người cầm lái phía trước xuất trình giấy chứng minh nhân dân mang tên Hà Văn V và người ngồi phía sau có tên Hoàng Văn T sinh năm 1991, trú tại thôn C, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Đồng thời T tự giác lấy ra trong túi quần đằng trước bên phải đang mặc một gói nilon màu hồng, bên trong có 02 gói giấy có in hình hoa văn đều chứa chất bột màu trắng, nghi là chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ một túi nilon màu hồng bên trong có 02 gói giấy có in hình hoa văn đều chứa chất bột màu trắng, nghi là chất ma túy, được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “SV Hoàng Văn T”; tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HOLDER đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 12 F6-0894.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, Công an huyện Văn Lãng đã ra quyết định trưng cầu giám định. Ngày 20 tháng 12 năm 2017, Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn có kết luận số: 35/KL-PC54, kết luận: “*Chất bột màu trắng gửi đi giám định đều là chất ma túy Hêrôin, có trọng lượng 0,180 gam*” (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn T đã khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 18 tháng 12 năm 2017, Hoàng Văn T đi từ nhà tại thôn C, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì gặp Hà Văn V ở Ngã ba cửa thôn và đi nhờ V ra thị trấn N, huyện V. Sau đó T bắt xe khách vào xã T, đi bộ theo đường mòn lên đồi C gặp một người đàn ông Trung Quốc khoảng 30 tuổi không biết họ tên, địa chỉ, T đã mua với người đàn ông này 200.000 đồng được 02 gói giấy bên trong có chứa chất ma túy, mục đích mua về sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, Hoàng Văn T đi ra khu vực đồi vắng rồi lấy một ít ra sử dụng. Số còn lại dùng mảnh nilon màu hồng gói lại và cất vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc đi theo đường cũ trở về xã T và đón xe khách về thị trấn N. Hoàng Văn T gọi điện cho Hà Văn V đón ở thị trấn N và cùng về xã B. Khi đến thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng phát hiện bắt quả tang.

Ngày 01 tháng 9 năm 2016, Hoàng Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 06 tháng 9 năm 2017 đã chấp hành xong quyết định xử lý hành chính. Tuy nhiên Hoàng Văn T có hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy thì Hoàng Văn T vẫn được coi là có một tiền sự.

Trong quá trình điều tra, Hoàng Văn T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, bị cáo có bố là ông Hoàng Công K được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang Hạng ba, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo.

Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi là người Trung Quốc đã bán ma túy cho Hoàng Văn T, do điều kiện lãnh thổ nên cơ quan Điều tra không có đủ điều kiện làm rõ.

Đối với Hà Văn V, quá trình điều tra xét thấy V không biết việc Hoàng Văn T đi mua chất ma túy và cũng không được góp tiền mua ma túy, nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HOLDER đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 12F6-0894 là tài sản thu giữ ngày 18 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng đã trả cho chủ sở hữu là anh Ma Văn M trú tại thôn N, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn vì không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án.

Đối với vật chứng là ma túy thu giữ của Hoàng Văn T, cơ quan Điều tra Công an huyện Văn Lãng đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng để chờ xử lý theo quy định.

Hoàng Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng trọng lượng 0,180 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân như đã nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Tại Bản cáo trạng số 20/CT-VKS-HS, ngày 14 tháng 03 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng: Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 47, điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù giam; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có chứa ma túy thu của bị cáo; Xác nhận Viện kiểm sát đã trả xe mô tô cho chủ sở hữu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi hoạt động tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên như: Quyết định khởi tố Bị can; Lệnh bắt bị can để tạm giam đều đã có quyết định phê chuẩn của Viện kiểm sát cùng cấp; lệnh tạm giam của cơ quan điều tra đều trong hạn luật định. Sau khi bắt bị can tạm giam thì cơ quan điều tra đã có thông báo bắt bị can để tạm giam và đều đã được gửi đến chính quyền địa phương và gia đình bị

can đồng thời đã thu thập xác minh các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị can, xác minh thu nhập, tài sản.

Đối với hoạt động Tổ tụng của Viện kiểm sát thì sau khi cơ quan Điều tra khởi tố bị can thì đã có quyết định phân công Kiểm sát viên tham gia giám sát vụ án và đã ra quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và lệnh bắt bị cáo để tạm giam bị can. Khi nhận hồ sơ vụ án thì đã ra cáo trạng đúng thời hạn luật định. Sau khi ra cáo trạng thì đã giao cáo trạng cho bị can trong hạn luật định và giải thích quyền trợ giúp pháp lý cho bị can;

Tóm lại các cơ quan điều tra; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

Do vậy có thể khẳng định:

[2]. Khoảng 18 giờ ngày 18 tháng 12 năm 2017, Hoàng Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,180 gam chất ma túy và bị Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật như đã nêu trên.

[3] Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[4] Hội đồng xét xử thấy rằng với hành vi tàng trữ 0,180 gam trái phép ma túy nêu trên của bị cáo đã có đủ cơ sở để đưa ra xét xử và kết tội bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng khung hình phạt. Với hành vi phạm tội của bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm băng hoại đạo đức xã hội và ảnh hưởng đến giống nòi dân tộc, là tác nhân gián tiếp gây ra các hệ lụy xã hội khác nhau.

[5] Xét về nhân thân bị cáo: Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ tầng lớp lao động, tuổi đời còn trẻ, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án và tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố bị cáo là ông Hoàng Công K được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang Hạng ba (BL31). Đây là các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm p khoản 1 và 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên bị cáo vào năm 2016 đã có hành vi đánh bạc và bị truy tố, Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng đã xét xử bị cáo và tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc” và miễn trách nhiệm hình sự cho Hoàng Văn T, nhưng việc miễn trách nhiệm là do chính sách pháp luật thay đổi chứ không phải là bị cáo không phạm tội, do vậy bị cáo được coi là có nhân thân xấu. Hơn nữa vào tháng 9 năm 2016 bị cáo Hoàng Văn Toán đã bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng quyết định xử lý hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tháng 9 năm 2017 mới chấp hành xong, được coi là có tiền sự. Xét đề nghị của Viện kiểm sát, Tòa án thấy có căn cứ để áp dụng điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là người có năng lực pháp luật và năng lực hành vi, bị cáo nhận thức được hành vi mua ma túy về sử dụng là hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy, để bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và cũng là biện pháp răn đe đối với những ai đang có ý định phạm tội như bị cáo, nên cần thiết xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm minh, bảo đảm tính răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và trở thành công dân tốt. Vì những lẽ trên cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới bảo đảm tính răn đe giáo dục, cải tạo bị cáo và cũng là răn đe chung trong xã hội.

[6] Do bị cáo còn ở chung với gia đình chưa có tài sản riêng sống phụ thuộc gia đình và là người nghiện chất ma túy và thuộc hộ nghèo (BL45), nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về điểm, khoản, điều luật của Bộ luật Hình sự năm 2015 mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, Tòa án xét thấy các điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự năm 1999, không làm khác đi việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên không cần thiết áp dụng luật 2015, vì hành vi của bị cáo thực hiện vào năm 2017 mà Bộ luật năm 2015 đến ngày 01 tháng 01 năm 2018 mới có hiệu lực. Nên Tòa án áp dụng các điểm, khoản, điều của Luật năm 1999 về xử lý vật chứng và áp dụng tình tiết giảm nhẹ.

Về áp dụng điều luật 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo, Tòa án xét thấy, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử và xử phạt bị cáo, việc đề nghị này Tòa án chỉ chấp nhận áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để áp dụng mức hình phạt cho bị cáo theo hướng có lợi cho bị cáo, vì: Khoản 1 Điều 249 có khung hình phạt từ 1 năm đến 5 năm tù, còn tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt cao từ 2 năm đến 7 năm tù và theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH 14, ngày 20 tháng 6 năm 2017. Nhưng Tòa án vẫn phải xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, vì hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện trước 0 giờ 00 ngày 01 tháng 01 năm 2018, ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực.

[7] Về tang vật vụ án: 01 (một) phong bì thư đựng chất ma túy đã qua giám định có chữ “SV Hoàng Văn T”. Đây là chất ma túy thu của bị cáo Hoàng Văn T và là vật cấm lưu hành nên áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HOLDER, Biển kiểm soát: 12F6-0894, ngày 14 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng xét thấy đây là chiếc xe của Ma Văn M không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả cho chủ sở hữu, nên Tòa án không xem xét mà chỉ xác nhận.

[8]. Đối với người đàn ông Trung Quốc do không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể và việc mua bán ma túy xảy ra tại Trung Quốc, do điều kiện lãnh thổ, nên cơ quan

Điều tra không có điều kiện điều tra, xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Hà Văn V là người không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm hình sự.

[9]. Do bị cáo bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Nghị quyết số 41 /2017/QH14 của Quốc hội, khoản 1 Điều 194, điều 33, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999; Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật Hình sự năm 2015; các điều 119, 136, 278, 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tuyên bố:

Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất Ma túy*”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 15 (mười lăm) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 21 tháng 12 năm 2017. Tiếp tục giam bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) phong bì thư đựng chất ma túy thu của Bị cáo Hoàng Văn T đã qua giám định có chữ “SV Hoàng Văn T”.

Xác nhận:

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng đã trả cho chủ sở hữu là ông Ma Văn M 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HOLDER, Biển kiểm soát: 12F6-0894.

3. Về án phí:

Áp dụng các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Áp dụng các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- VKSND huyện Văn Lãng;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS và hỗ trợ tư pháp CA huyện Văn Lãng;
- CQĐTCA huyện Văn Lãng;
- PKTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vi Đức Trí